

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN TIN HỌC 7

🐼 Bài 2: CÁC THÀNH PHẦN CHÍNH VÀ DỮ LIỆU TRÊN TRANG TÍNH

A) Mục tiêu sau khi học xong bài thì các em phải biết.

a) Về kiến thức:

- Biết về hộp tên, khối, thanh công thức.
- Hiểu vai trò của thanh công thức.

b) Về kỹ năng: Biết cách chọn một ô, một hàng, một cột và một khối.

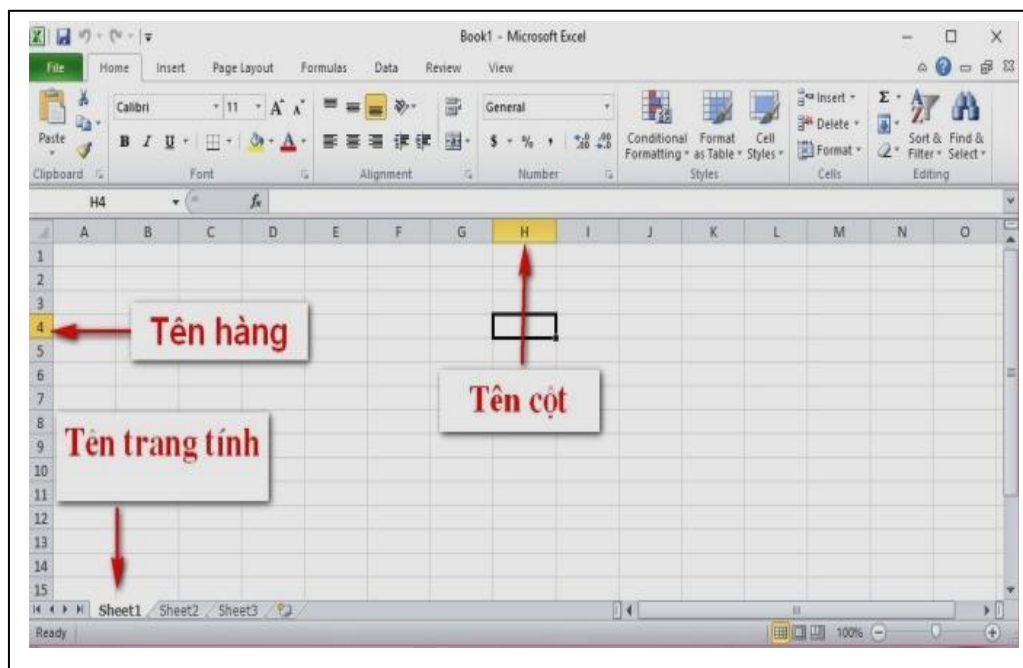
c) Về thái độ: Rèn luyện đức tính cẩn thận, chính xác, tư duy khoa học trong công việc.

❖ **Lưu ý:** Khi trước các dòng có kí hiệu này 🐼 thì các em ghi bài, còn không có thì không ghi.

B) Nội dung của bài học.

🐼 **1) Bảng Tính.**

Các em hãy quán sát hình ảnh và tìm hiểu trong sách (trên internet) để trả lời câu hỏi sau:



Thế nào là một trang tính được kích hoạt?

.....

.....

? Làm thế nào để kích hoạt một trang tính?

.....

.....

? Làm thế nào để đổi tên một trang tính?

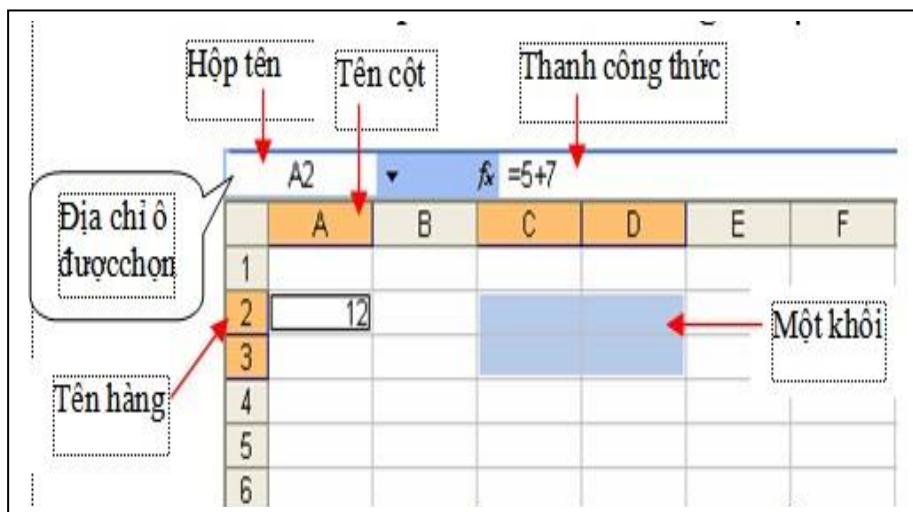
.....

.....

✎ Một bảng tính có thể có nhiều trang tính, được phân biệt bằng tên trang.

✎ Trang tính đang được kích hoạt là trang tính đang hiển thị trên màn hình, có tên với chữ đậm.

✎ 2) Các thành phần chính trên trang tính



? Em hãy trình bày về hộp tên?

.....

.....

? Em hãy trình bày về khối và địa chỉ của khối?

.....

.....

? Một ô, một hàng, một cột hay một phần của hàng hoặc của cột có phải là một khối không?

.....

.....

? Em hãy trình bày về thanh công thức?

.....

.....

-
- ✎- Các thành phần chính: các hàng, các cột, các ô tính, hộp tên, khối, thanh công thức.
 - ✎- Hộp tên: Ở bên trái thanh công thức, hiển thị địa chỉ của ô được chọn.
 - ✎- Khối: là nhóm các ô liên kề nhau tạo thành hình chữ nhật. Khối có thể là một ô, một hàng, một cột hay một phần của hàng hoặc cột.
 - ✎- Địa chỉ của Khối: là cặp địa chỉ của ô trên cùng bên trái và ô dưới cùng bên phải được phân cách bằng dấu 2 chấm (:). Ví dụ: C2:D3
 - ✎- Thanh công thức: cho biết nội dung của ô đang được chọn; được sử dụng để nhập, hiển thị dữ liệu hoặc công thức trong ô tính

----***----

THỰC HÀNH

1. Mở bảng tính

* Mở một bảng tính mới:

- Chọn File → New.
- Nhấn nút Create

* Mở một bảng tính đã có trên máy tính:

- Mở thư mục lưu tệp và nhấp đúp chuột lên biểu tượng của tệp
- Hoặc chọn lệnh File-> open

2. Lưu bảng tính với tên khác - Chọn lệnh File -> Save As

- Gõ tên mới
- Nhấn nút Save

3. Bài tập

Bài 1

- Khởi động Excel, nhận biết ô, hàng, cột, hộp tên, và thanh công thức.
 - Nhấp chuột để kích hoạt các ô tính khác nhau, quan sát sự thay đổi nội dung trong hộp tên
 - Nhập dữ liệu tùy ý vào các ô (có thể là A1, B2, C3, D4)
- Quan sát sự thay đổi nội dung trên thanh công thức, so sánh nội dung dữ liệu trong ô và trên thanh công thức (Giống nhau)
- Gõ = 5+7 vào ô tùy ý (có thể là E5) và nhấn Enter. Chọn lại ô đó và so sánh nội dung dữ liệu trong ô và trên thanh công thức. Ghi lại nhận xét của em.
- Ô tính hiển thị kết quả của phép tính trên thanh công thức

Bài 2

- Chọn cả ba cột A, B và C:

Chọn cột A, nhấn giữ và kéo thả chuột sang cột B và C (tương tự thao tác chọn khối hoặc bôi đen văn bản)

- Chọn một đối tượng (Một ô, một hàng, một cột hoặc một khối) tùy ý. Nhấn giữ phím Ctrl và chọn một đối tượng khác. Cho nhận xét

Ta có thể chọn đồng thời hai đối tượng khác nhau hoặc hai đối tượng không liền kề nhau.

- Thực hiện thao tác chọn một ô, một hàng, một cột và một khối trên trang tính. Quan sát sự thay đổi nội dung của Hộp tên trong quá trình chọn

- Nháy chuột ở hộp tên và nhập dãy B100 vào hộp tên, nhấn Enter. Nhận xét kết quả.

Ô tính B100 được kích hoạt (hay con trỏ chuột di chuyển đến cột B hàng thứ 100)

- Tương tự nhập các dãy sau: A:A; A:C; 2:2; 2:4; B2:D6. Cho nhận xét.

Đó là các thao tác chọn một cột, chọn một khối nhiều cột, chọn một hàng, chọn một khối nhiều hàng, chọn một ô khối nhiều ô liền kề bằng hộp tên mà không phải sử dụng chuột để chọn